

CUỐI KÌ GIẢI PHẪU ĐẠI CƯƠNG – Y20

Câu 1: Khớp giữa xương bàn chân thứ 3 và đốt ngón 3 chân trái thuộc loại khớp nào?

- A. Khớp lồi cầu
- B. Khớp sụn
- C. Khớp bán lồi
- D. Khớp phẳng

Câu 2: Bé gái 5 tuổi vào viện do sốt và đau họng. Sau khi thăm khám, phát hiện bé bị viêm họng, kèm tai bên (P) nghe kém. Tai bên (P) đau, soi tai phát hiện mủ nâu sau màng nhĩ. Cấu trúc nào sau đây là đường dẫn đến nhiễm trùng từ đường hô hấp trên lên tai giữa?

- A. Lỗ ống tai trong
- B. Lỗ mũi sau
- C. Ống hầu vòm tai
- D. Kênh thần kinh mặt

Câu 3: Mô tả về mạc vùng đầu mặt cổ, phát biểu nào sau đây ĐÚNG?

- A. Mạc cắn liên tục với mạc thái dương
- B. Mạc tuyến mang tai là phần dưới móng của mạc cổ nông
- C. Mạc thái dương bám vào đường thái dương dưới
- D. Mạc cổ nông nằm nông hơn cơ bám da cổ

Câu 4: Một bệnh nhân nhập viện vì chấn thương và đập vào vùng mặt bên trái. Bệnh nhân này chẩn đoán gãy khối xương mặt theo phân loại Lefort III. Theo đó, trên bệnh nhân này, khám lâm sàng thấy dịch não tủy (dịch trong khoang dưới nhện bao quanh não) rỉ xuống khoang mũi. Khả năng xương sụn sọ nào gãy ở bệnh nhân này?

- A. Xương thái dương
- B. Xương sàng
- C. Cách ớn xương bóm
- D. Xương chẩm

Câu 5: Khớp nào được phân loại là khớp phẳng:

- A. Khớp giữa cân và than xương ức
- B. Khớp khuỷu
- C. Khớp chài mác dưới
- D. Khớp cùng chậu

Câu 6: Thủ thuật đặt ống thông mũi – dạ dày thường được thực hiện trên bệnh nhân cần phẫu thuật, cần nuôi ăn qua ống hoặc cần hút dịch dạ dày. Ống thông được đưa từ đường mũi vào đến thực quản, ống thông lần lượt đi qua các cấu trúc nào sau đây?

- A. Lỗ mũi trước, ngách mũi dưới, lỗ mũi sau, tị hầu, thực quản
- B. Lỗ mũi trước, ngách mũi giữa, lỗ mũi sau, tị hầu, thực quản
- C. Lỗ mũi trước, khoang xoắn mũi, lỗ mũi sau, thanh hầu, thực quản
- D. Lỗ mũi trước, ngách mũi trên, lỗ mũi sau, khẩu hầu, thực quản

Câu 7: Khi một đứa trẻ phát triển chiều cao, các xương dài phát triển là nhờ vào cấu trúc nào sau đây?

- A. Mô xương xốp ở đầu xương
- B. Sự dài ra của ống tủy
- C. Đĩa sụn tiếp hợp đầu xương

D. Vùng hành xương

Câu 8: Khi chòm xương hàm dưới nằm dưới củ khớp xương thái dương thì người đó đang thực hiện động tác gì?

- A. Trật khớp thái dương – hàm dưới
- B. Đang ngậm miệng (khép miệng).
- C. Đang hạ miệng vừa phải
- D. Đang cười to

Câu 9: Khi phẫu thuật vùng đầu cổ, vị trí nào sau đây dễ gây tổn thương thần kinh lang thang nhất?

- A. Tam giác vai đòn
- B. Tam giác cảnh
- C. Tam giác cổ sau
- D. Tam giác cằm

Câu 10: Chọn câu ĐÚNG khi mô tả về khớp thái dương – hàm dưới?

- A. Đĩa khớp có hình bầu dục với trục lớn nằm dọc
- B. Diện khớp của hố hàm dưới thuộc phần trái của xương thái dương
- C. Mặt khớp gồm diện khớp ở xương thái dương và diện khớp ở xương hàm dưới
- D. Có 1 bao hoạt dịch cho khớp thái dương – hàm dưới

Câu 11: Xương nào sau đây cấu tạo nên thành ngoài ổ mắt:

- A. Xương trán
- B. Xương gò má
- C. Xương bướm
- D. Xương sàng

Câu 12: Cơ nào sau đây có động tác kéo chân mày đi xuống dưới và vào trong

- A. Cơ vòng mắt
- B. Cơ cằm trán
- C. Cơ cau mày
- D. Cơ cánh mũi

Câu 13: Trong khoa tiêu hóa bệnh viện X, một bệnh nhân lớn tuổi được chuẩn đoán suy dinh dưỡng, xét nghiệm albumin máu giảm chỉ có 1/3 so với ngưỡng bình thường, bệnh nhân được chỉ định bù albumin, dung dịch albumin sẽ được truyền vào cơ thể bệnh nhân qua loại mạch nào sau đây?

- A. Tĩnh mạch chi
- B. Tiểu tĩnh mạch
- C. Động mạch chi
- D. Tiểu động mạch

Câu 14: “Cơ mông lớn” được đặt tên dựa vào yếu tố nào sau đây?

- A. Vị trí của cơ và kích thước của cơ
- B. Chức năng của cơ và hình dạng của cơ
- C. Hình dáng của cơ và hướng của thớ cơ
- D. Kích thước của cơ và chức năng của cơ

Câu 15: Khi phẫu thuật vào ổ bụng, ta quan sát thấy mạc nối lớn khởi phát từ cấu trúc giải phẫu nào sau đây?

- A. Kết tràng lớn

- B. Kết tràng ngang
- C. Bờ cong nhỏ dạ dày
- D. Bờ cong lớn dạ dày

Câu 16: Bạch huyết vùng bụng bên phải và vùng đầu bên trái sẽ đổ về?

- A. Tĩnh mạch cảnh chung phải
- B. Hồi lưu tĩnh mạch phải
- C. Hồi lưu tĩnh mạch trái
- D. Tĩnh mạch dưới đòn phải

Câu 17: Dựa vào hướng của các thớ cơ để đặt tên cho các cơ. Chúng ta sẽ có các nhóm cơ nào sau đây?

- A. Cơ dọc, cơ ngang, cơ tròn.
- B. Cơ thẳng, cơ ngang, cơ chéo
- C. Cơ tròn, cơ vuông, cơ chéo
- D. Cơ vuông, cơ chéo, cơ vòng

Câu 18: Khi một bé sinh ra thì ống nối giữa tuyến giáp và lưỡi sẽ trở thành cấu trúc nào sau đây ở lưỡi?

- A. Lỗ tịt
- B. Rãnh tận cùng
- C. Thung lũng nắp thanh môn
- D. Nhú lưỡi

Câu 19: Mặt gan chân còn được gọi là mặt dưới của bàn chân. Người ta gọi như vậy là dựa vào mặt phẳng nào sau đây?

- A. Mặt phẳng đứng ngang
- B. Mặt phẳng ngang
- C. Mặt phẳng đứng dọc
- D. Mặt phẳng đứng dọc giữa

Câu 20: Bệnh nhân nam, 30 tuổi, bị tai nạn giao thông, làm vỡ gan. Lượng máu mất nhiều. Cơ trơn mạch máu nào sau đây sẽ cơ lại nhiều nhất để tái phân bố tuần hoàn của cơ thể.

- A. Cơ vòng trước mao mạch
- B. Cơ trơn của động mạch
- C. Cơ vòng sau mao mạch
- D. Cơ trơn của tĩnh mạch

Câu 21: Để tìm động mạch mặt, các bạn có thể sờ tích vào tam giác nào sau đây?

- A. Tam giác cằm
- B. Tam giác cảnh
- C. Tam giác cổ sau
- D. Tam giác dưới hàm

Câu 22: Thành phần nào sau đây chia ổ phúc mạc làm 2 tầng trên và dưới?

- A. Mạc treo kết tràng ngang
- B. Mạc treo ruột non
- C. Mạc treo kết tràng lên
- D. Mạc trên kết tràng xuống

Câu 23: Khám ống tủy nước bọt dưới hàm, ta sẽ tìm vị trí đổ vào ổ miệng ở nơi nào sau đây?

- A. Cụt dưới lưỡi
- B. Lỗ ở má, răng cối số 2
- C. Lỗ ở má, răng tiền cối số 2
- D. Nếp dưới lưỡi

Câu 24: Cấu trúc giải phẫu gồm hai lớp màng phúc mạc kết hợp nhau, cho phép mạch máu, thần kinh đi và đến ống tiêu hóa (ruột) được gọi là ?

- A. Mạc nối nhỏ
- B. Mạc treo
- C. Mạc nối lớn
- D. Dây chằng

Câu 25: Trên một hình vẽ giải phẫu cho thấy tim ở giữa, hai bên lá phổi phải và trái. Vậy hình vẽ này đưa trên mặt cắt nào sau đây ?

- A. Mặt cắt ngang hoặc mặt cắt đứng dọc
- B. Mặt cắt ngang hoặc mặt cắt đứng ngang
- C. Mặt cắt đứng ngang hoặc mặt cắt đứng dọc giữa
- D. Mặt cắt ngang hoặc mặt cắt đứng dọc giữa

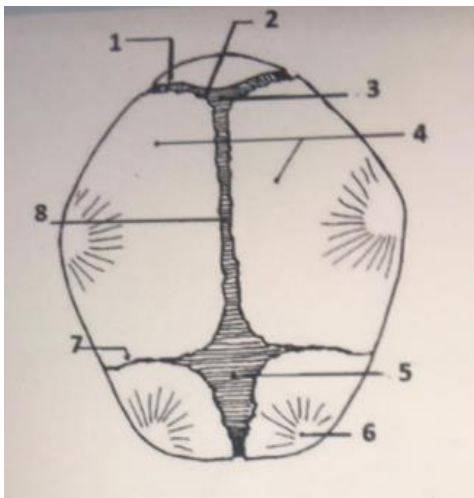
Câu 26: Nơi phúc mạc tạng gấp 1 cơ quan như dạ dày hoặc ruột, tách đôi và bao quanh, tạo thành lớp ngoài của các cơ quan này là được gọi là?

- A. Thanh mạc
- B. Mạc nối
- C. Mạc treo
- D. Mạc dính

Câu 27: Xương trán thuộc phân loại nào sau đây

- A. Xương đặc, bộ xương phụ
- B. Xương dẹt, bộ xương trục
- C. Xương ngắn, bộ xương trục
- D. Xương ngắn, bộ xương phụ

Câu 28: Vị trí số 5 là gì?



- A. Thóp trước

- B. Thóp sau
- C. Thóp chằm
- D. Thóp đỉnh

Câu 29: Khi một bệnh nhân bị thủng đại tràng do u, cấu trúc nào trong ổ bụng có khả năng che lại lỗ thủng, bảo vệ cơ thể tốt nhất?

- A. Mạc nối nhỏ
- B. Mạc nối lớn
- C. Mạc chằng của ruột
- D. Mạc treo ruột

Câu 30: Bệnh nhân nam, 32 tuổi, vào cấp cứu do gặp vấn đề về thị lực. Thăm khám kết hợp hình ảnh cận lâm sàng phát hiện một khối u thủy trước tuyến yên. Bệnh nhân mất thị trường nửa ngoài cả hai mắt. Cấu trúc thần kinh nào sau đây đã bị khối u chèn ép?

- A. Dải thị giác
- B. Vỡng mạc hai mắt
- C. Giao thoa thị
- D. Dây sọ II